

Số: 113/2023/QĐST-HNGĐ

Việt Trì, ngày 28 tháng 3 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 550/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: chị Nông Thị C, sinh năm 1990

ĐKKHKT: tổ 11, phố Đ, phường H, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: xóm N, xã V, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: anh Từ Tuấn A, sinh năm 1984

ĐKKHKT: tổ 11, phố Đ, phường H, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nông Thị C và anh Từ Tuấn A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Nông Thị C và anh Từ Tuấn A thống nhất thoả thuận: Giao cho anh Từ Tuấn A là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng và giáo dục cháu Từ Tuấn Khang, sinh ngày 22/3/2013 đến khi thành niên. Chị C không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì anh Tuấn A không yêu cầu.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: chị Nông Thị C và anh Từ Tuấn A thống nhất xác nhận không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nông Thị C tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2020/0010096 ngày 12/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Hoàn trả cho chị Nông Thị C 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đƣơng sự;
- VKSND tp Việt Trì;
- THA DS tp Việt Trì;
- UBND phường H,
- Tp. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu: HS- VP.

THẨM PHÁN

Phạm Hồng Vân